

Số: 337/BC-VPĐKĐĐ

Tây Ninh, ngày 08 tháng 02 năm 2023

BÁO CÁO

Tình hình thực hiện công khai thực hiện dự toán thu chi năm 2022 của Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh Tây Ninh

Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh Tây Ninh báo cáo tình hình thực hiện công khai thực hiện dự toán thu chi năm 2022 theo Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước, Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

I. Tình hình công khai thực hiện dự toán thu chi năm 2022 tại Văn phòng Đăng ký đất đai:

- Số đơn vị chưa công khai ngân sách: Không có.
- Số đơn vị thực hiện công khai ngân sách: Chi tiết theo biểu sau

STT	Tên đơn vị	Đơn vị đã thực hiện công khai ngân sách					
		Nội dung		Hình thức		Thời gian	
		Đúng nội dung	Chưa đúng nội dung	Đúng hình thức	Chưa đúng hình thức	Đúng thời gian	Chưa đúng thời gian
I	Đơn vị dự toán trực thuộc	x		x		x	
1	Văn phòng Đăng ký đất đai	x		x		x	

II. Nêu những nguyên nhân tại sao chưa công khai hoặc đã công khai nhưng chưa đúng quy định: Không có.

Nơi nhận:
- Sở TN&MT;
- Lưu :VT, KT.

GIÁM ĐỐC



Trần Quang Khải

Tây Ninh, ngày 08 tháng 02 năm 2023

CÔNG KHAI THỰC HIỆN DỰ TOÁN THU - CHI NĂM 2022
(Dùng cho đơn vị dự toán cấp trên và đơn vị dự toán sử dụng ngân sách nhà nước)

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28/9/2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với các đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ.

Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh Tây Ninh công khai thực hiện dự toán thu chi năm 2022, cụ thể như sau:

ĐVT: Triệu đồng

Số TT	Nội dung	Dự toán năm	Ước thực hiện năm 2022	Ước thực hiện/Dự toán năm (tỷ lệ %)	Ước thực hiện năm 2022 so với cùng kỳ năm trước (tỷ lệ %)
1	2	3	4	5 = 4/3	6
A	Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí				
I	Số thu phí, lệ phí	64.400	66.384,00	103	428
1	Lệ phí	4.800	4.816,45	100	233
	Lệ phí địa chính	4.800	4.816,45	100	233
2	Phí	59.600	61.567,55	103	458
	Phí Giao dịch bảo đảm	3.900	3.640,01	93	95
	Phí Khai thác tài liệu	700	766,58	110	234
	Phí thẩm định hồ sơ cấp GCN	55.000	57.160,96	104	615
II	Số phí, lệ phí nộp NSNN	16.930	17.359,93	103	358
1	Lệ phí	4.800	4.816,45	100	233
	Lệ phí địa chính	4.800	4.816,45	100	233
2	Phí	12.130	12.543,48	103	450
	Phí Giao dịch bảo đảm	780	728,00	93	95
	Phí Khai thác tài liệu	350	383,29	110	234
	Phí thẩm định hồ sơ cấp GCN	11.000	11.432,19	103,9	615
III	Số phí trích để lại	47.470	49.024,07	103	460
	Phí Giao dịch bảo đảm	3.120	2.912,01	93	95
	Phí Khai thác tài liệu	350	383,29	110	234
	Phí thẩm định hồ sơ cấp GCN	44.000	45.728,77	104	615

Số TT	Nội dung	Dự toán năm	Ước thực hiện năm 2022	Ước thực hiện/Dự toán năm (tỷ lệ %)	Ước thực hiện năm 2022 so với cùng kỳ năm trước (tỷ lệ %)
1	2	3	4	5 = 4/3	6
2	Chi thường xuyên	12.043,68	13.272,81	110	148
VI	Chênh lệch thu chi nguồn dịch vụ	48.873,33	53.523,35	110	300
1	Trích CCTL	2.443,67	2.669,63	109	301
2	Trích các quỹ	46.429,66	50.853,72	110	300

Ngày 08 tháng 02 năm 2023



GIÁM ĐỐC *shak*

Trần Quang Khải